TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46** /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 9 - 2025
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Quang
Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Trâm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Ngô Quang H**, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn E, xã T, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049087007213 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/02/2023. *Vắng mặt*

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh H1**, sinh năm 1993; Địa chỉ: K H, tổ E, phường H (cũ), phường H (mới), thành phố Đà Nẵng. Số CMND: 201639332. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Ngô Quang H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: ông và bà Nguyễn Thị Thanh H1 kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (nay là xã T, thành phố Đà Nẵng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 38/2015 ngày 12/6/2015. Hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2016 thì bà H1 bỏ về nhà cha

mẹ ruột sinh sống cho đến nay, nguyên nhân do các bên phát sinh mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau. Ông Ngô Quang H xác định vợ chồng không sống chung đã 9 năm, hôn nhân trên thực tế không còn tồn tại nên yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H1.

Về con chung: Ông Ngô Quang H xác định ông và bà Nguyễn Thị Thanh H1 có một con chung là Ngô Quang Tuấn K, sinh ngày 13/3/2015. Ly hôn, ông H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Quang H xác định ông và bà Nguyễn Thị Thanh H1 không có tài sản chung, không có nợ chung.

** Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

** Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng phát biểu ý kiến:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh H1 quá trình tố tụng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến phản hồi là đã vi phạm quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Ngô Quang Tuấn K cho ông Ngô Quang H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn xác định không có, bị đơn không có ý kiến nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Nguyên đơn ông Ngô Quang H khởi kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn đối với bị đơn Nguyễn Thị Thanh H1 có địa chỉ cư trú tại phường H, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn là ông Ngô Quang H vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã được triệu tập hợp lệ đến

lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: xét yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H1 của nguyên đơn thì thấy: Ông Ngô Quang H và bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã đăng ký kết hôn theo quy định, do vậy đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ, các bên có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo Luật hôn nhân và gia đình.

Cũng theo luật Hôn nhân và gia đình, giữa vợ chồng việc sống chung, yêu thương vừa là quyền vừa là nghĩa vụ để các bên duy trì hôn nhân. Tuy nhiên theo ông H trình bày thì sau khi vợ chồng sống chung được thời gian ngắn do mâu thuẫn nên hai bên đã sống mỗi người một nơi cho đến nay, điều này hoàn toàn phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án. Mặt khác trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Nguyễn Thị Thanh H1 tham gia phiên hòa giải nhưng bà H1 cố tình vắng mặt, việc vắng mặt này cho thấy bà H1 không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H1 của ông Ngô Quang H.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Ngô Quang H xác định ông và bà Nguyễn Thị Thanh H1 có một con chung là Ngô Quang Tuấn K, sinh ngày 13/3/2015. Ly hôn, ông H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà H1 cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của ông Ngô Quang H thì thấy: việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải đảm bảo quyền lợi cho con chung, từ năm 2016 cho đến nay cháu Tuấn K sinh sống cùng với ông H, do vậy nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tuấn K của H là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con chung. Đối với vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do ông Ngô Quang H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Quang H xác định ông và bà H1 không có tài sản chung, không có nợ chung; bà Nguyễn Thị Thanh H1 không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Án phí ly hôn ông Ngô Quang H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của ông Ngô Quang H đối với bà Nguyễn Thị Thanh H1.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho ông Ngô Quang H ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H1.

2. Về con chung: Giao cho ông Ngô Quang H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Quang Tuấn K - Sinh ngày 13/3/2015 cho đến khi thành niên. Bà Nguyễn Thị Thanh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Quang H xác định ông và bà Nguyễn Thị Thanh H1 không có tài sản chung, không có nợ chung; bà Nguyễn Thị Thanh H1 không có ý kiến.

4. Buộc ông Ngô Quang H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được vào số tiền tạm ứng 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000356 ngày 11/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Ngô Quang H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 4;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DƯƠNG THỊ THÁI